

Bản án số: 158/2017/HSST.

Ngày: 28-11-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH B DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Nô và bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TU.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh B Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TU, tỉnh B Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2017/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2017/HSST-QĐ ngày 13/11/2017 đối với bị cáo:

Bùi Niên P, sinh năm 1985; HKTT: Khu 5, xã Yên D, huyện C K, tỉnh P T; chỗ ở: 504/A, Tổ 1, Ấp 3, xã Hội N, thị xã TU, tỉnh BD; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1961 (chết) và bà Trần Thị A, sinh năm 1962; có vợ tên Nguyễn Thị A, sinh năm 1985, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011 nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 08/3/2017 có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị tạm giữ, tạm giam đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi , tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Niên P sử dụng ma túy từ khoảng tháng 5 năm 2015. P và Giàng A Tr, sinh năm 1986; Giàng A N, sinh năm 1986 cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại bản Kim B, xã Kim B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La là bạn bè. T và N cùng làm công nhân tại Công ty S tại khu phố 7, phường Uyên Hưng, thị xã TU, tỉnh B Dương.

Khoảng 12 giờ 40 Pt ngày 08/3/2017, Công an phường Uyên Hưng nhận được tin báo của bảo vệ Công ty S nên đến khu ký túc xá Công ty S kiểm tra,

phát hiện P đang lấy từ túi quần bên phải đang mặc ra 09 đoạn ống hút được hàn kín 2 đầu bỏ xuống nền đất. Kiểm tra và thu giữ trên người của P 02 đoạn ống hút được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng. P khai đây là Heroin mới vừa mua của đối tượng tên D (không rõ nhân thân) tại khu vực hàng rào của Công ty S với số tiền 1.000.000 đồng được 13 đoạn ống hút, mục đích cất giấu trong người để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện. Sau khi mua Heroin từ D khoảng 05 Pt sau, P đã bán cho Giàng A T một đoạn ống hút với số tiền 200.000 đồng nhưng chưa nhận tiền, còn một đoạn ống hút đối tượng tên D gửi thêm cho T. Công an phường Uyên Hưng thu giữ 11 đoạn ống hút được hàn kín 2 đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Kiểm tra, tạm giữ của Giàng A T 02 đoạn ống hút nhựa màu tím được hàn kín 2 đầu bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai nhận đây là Heroin vừa mua từ P.

Tại bản kết luận giám định số 131 MT/GĐ-PC54 ngày 15/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Dương kết luận: Chất màu trắng gửi đến giám định có trọng lượng 0,1138 gam (M1) có hàm lượng Heroin 58,04%; 1,2701 gam (M2) có hàm lượng Heroin 55,71%.

Tại bản kết luận giám định số 130 MT/GĐ-PC54 ngày 16/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Dương (bì thư có hình dấu vân tay của Giàng A T) kết luận: Chất bột màu trắng gửi đến giám định có trọng lượng 0,0573 gam, có hàm lượng Heroin 56,20%.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định số 131 MT/GĐ-PC54 ngày 15/3/2017 và kết luận giám định số 130 MT/GĐ-PC54 ngày 16/4/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Dương.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bùi Niên P khai: Do nghiện Heroin nên P thường mua Heroin từ D để sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 Pt ngày 08/3/2017, P điều khiển xe mô tô biển số 47F1-336.70 đi từ Hội N đến ký túc xá của Công ty S để tìm Giàng A N nhưng không gặp N. P nhìn thấy D điều khiển xe mô tô chạy ngang bên ngoài cổng rào cách vị trí P đứng khoảng 10 mét nên P gọi D để mua Heroin. D hỏi P “Lấy bao nhiêu?”, P lấy số tiền 1.000.000 đồng đưa cho D và D đưa lại cho P một bọc nylon bên ngoài quấn băng keo màu đen. D nói với P: Trước đây D bán 1.000.000đ là 10 đoạn ống hút Heroin nhưng hôm nay D bán 12 đoạn ống hút chứa Heroin kèm theo một đoạn ống hút nhờ đưa cho T, tổng cộng D đưa cho P 13 đoạn ống hút chứa Heroin. Sau khi đưa Heroin cho P, D đi đâu không rõ, P giấu số Heroin vừa mua được vào túi quần rồi quay lại phòng B50 đợi. Khoảng 12 giờ cùng giờ cùng ngày Giàng A T tan ca đi về hướng phòng B50 nhìn thấy P nên T hỏi “Có không để cho một cái”. P đưa cho T hai đoạn ống hút Heroin, trong đó một đoạn ống hút P bán cho T với số tiền 200.000 đồng, còn một đoạn ống hút D gửi đưa cho T. T hẹn P đến ngày 10/3/2017 nhận lương sẽ trả tiền cho P rồi đi đâu P không rõ. P vào phòng của N lấy một đoạn ống hút Heroin cắt ra lấy một ít sử dụng, phần còn lại P hàn lại bỏ vào bọc nylon cất vào túi quần. Ông Nguyễn Văn B là nhân viên của Công

ty S nghi ngờ nên theo dõi P và thông báo cho bảo vệ của Công ty và Công an phường Uyên Hưng kiểm tra phòng B50 thì phát hiện P đang thả một cục quần băng keo màu đen xuống nền đất nên tiến hành thu giữ.

Ngoài ra, P còn khai đã bán cho T một đoạn ống hút chứa Heroin vào khoảng 10 ngày trước với số tiền 100.000 đồng.

Giàng A T khai: Khoảng cuối tháng 02/2017, T mua của P một đoạn ống hút chứa Heroin với số tiền 100.000 đồng nên khoảng 11 giờ 30 Pt ngày 08/3/2017 T nhìn thấy P tại khu ký túc xá Công ty S nên đến hỏi mua Heroin. P bán cho T một tép Heroin với số tiền 200.000 đồng, P đưa thêm cho T 01 ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chất bột màu trắng D gửi P cho T. P hẹn ngày 10/3/2017 sẽ trả tiền cho P. Sau khi nhận Heroin, T đi vào N vệ sinh của Công ty cắt một đoạn ống hút chứa Heroin ra một sử dụng rồi hàn kín lại cất giấu trong N vệ sinh thì bị bảo vệ Công ty phát hiện thu giữ số Heroin còn lại.

Cáo trạng số 149/QĐ-KSĐT ngày 25/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU đã truy tố bị cáo Bùi Niên P về tội “Tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự và “Mua bán trái phép chất ma túy” Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Niên P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm b Khoản 2 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; áp dụng Khoản 3, Điều 7, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm b, Khoản 1, Điều 2, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Bùi Niên P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt cả hai tội từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Xe mô tô biển số 47F1-336.70 do ông Hán Huy H đứng tên giấy đăng ký xe. Ngày 08/3/2017, P mượn xe của ông H đi công việc và điều khiển xe đến Công ty S để mua và bán Heroin, ông H không biết. Ngày 03/10/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 47F1-336.70 cho ông Hán Huy H.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư đã được niêm phong có ký hiệu 130/09.3.17 có dấu vân tay của Giàng A T, người chứng kiến Nguyễn Khắc Bảo Cường, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn P Quý, chữ ký Nguyễn Văn G – Trưởng công an phường Uyên Hưng, hình dấu đỏ Công an phường Uyên Hưng, thị xã TU, bên trong có chứa Heroin, trọng lượng 0,0108 gam.

+ 01 bì thư đã được niêm phong hiệu 131/09.3.17, M1, có chữ ký Bùi Niên P, người chứng kiến Lê Trọng N, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn P Quý, chữ ký Nguyễn Văn G – Trưởng công an phường Uyên Hưng, hình dấu đỏ

Công an phường Uyên Hưng, thị xã TU, bên trong có chứa Heroin, trọng lượng 0,0479 gam;

+ 01 bì thư đã được niêm phong có ký hiệu 131/09.3.17, M2, có chữ ký Bùi Niên P, người chứng kiến Nguyễn Văn B, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn P Quý, chữ ký Nguyễn Văn G – Trưởng công an phường Uyên Hưng, hình dấu đỏ Công an phường Uyên Hưng, thị xã TU, bên trong có chứa Heroin, trọng lượng 0,9713 gam

Giàng A T có hành vi tàng trữ Heroin để sử dụng nhưng chưa đủ định lượng cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Giàng A N có hành vi sử dụng Heroin. Ngày 18/3/2017, Công an thị xã TU đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng tên D bán ma túy cho P, kết quả điều tra đến nay chưa xác định được địa chỉ, nhân thân lai lịch của D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên toà bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà, không bào chữa, tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Bùi Niên P trình bày: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về lao động chăm sóc nuôi dưỡng con nhỏ

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận thấy như sau

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Khoảng cuối tháng 02/2017 và ngày 08/3/2017, Bùi Niên P đã thực hiện hành vi mua bán trái phép Heroin cho Giàng A T 02 lần. Ngày 08/3/2017, bị cáo Bùi Niên P có hành vi tàng trữ trái phép Heroin trọng lượng 0,1138 gam (M1) có hàm lượng Heroin 58,04% là 0,0660 gam; Heroin trọng lượng 1,2701 gam (M2) có hàm lượng Heroin 55,71% là 0,7076 gam.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì mục đích tư lợi, thái độ coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại

Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 2, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hình phạt áp dụng đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo từ 01 đến 05 năm, đây là tình tiết có lợi cho bị cáo nên cần áp dụng.

Cáo trạng số 149/QĐ-KSĐT ngày 25/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU truy tố bị cáo Bùi Niên P theo Khoản 1 và Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hiện đang nuôi mẹ, vợ và 03 con nhỏ được Ủy ban nhân dân xã Hội N, thị xã TU xác nhận. Bị cáo có ông ngoại là Trần Năng Cung được Nhà nước tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân tốt.

Tội phạm mà bị cáo thực hiện rất nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội nhất là đối với tầng lớp thanh thiếu niên. Do đó, Nhà nước ta đã và đang tăng cường các biện pháp đấu tranh kiên quyết với loại tội phạm này . Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vì vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian dài tương xứng với tính chất , mức độ của hành vi phạm tội; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét thấy mức hình phạt mà Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự

Đối với 01 bì thư đã được niêm phong có ký hiệu 130/09.3.17 có dấu vân tay của Giàng A T, hình dầu đỏ Công an phường Uyên Hưng, thị xã TU, bên trong có chứa Heroin, trọng lượng 0,0108 gam; 01 bì thư đã được niêm phong hiệu 131/09.3.17, M1, có chữ ký Bùi Niên P, hình dầu đỏ Công an phường Uyên Hưng, bên trong có chứa Heroin trọng lượng 0,0479 gam; 01 bì thư đã được niêm phong có ký hiệu 131/09.3.17, M2, có chữ ký Bùi Niên P, bên trong có chứa Heroin, trọng lượng 0,9713 gam là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về việc xem xét việc áp dụng , thay đổi hoặc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo Bùi Niên P để đảm bảo việc thi hành án.

[7] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã TU tiếp tục điều tra làm rõ đối tượng tên D đã bán ma túy cho bị cáo P.

[8] Đối với Giàng A T có hành vi tàng trữ Heroín để sử dụng nhưng chưa đủ định lượng cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và Giàng A N có hành vi sử dụng Heroín. Ngày 18/3/2017 Công an thị xã TU ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Về chi phí tố tụng: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Niên P phạm tội: “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 và Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Niên P 01 (một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 07 (bảy) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/3/2017.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư đã được niêm phong có ký hiệu 130/09.3.17 có dấu vân tay của Giàng A T, người chứng kiến Nguyễn Khắc Bảo Cường, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn P Quý, chữ ký Nguyễn Văn G – Trưởng công an phường Uyên Hưng, hình dấu đỏ Công an phường Uyên Hưng, thị xã TU, bên trong có chứa Heroín, trọng lượng: 0,0108 gam.

+ 01 bì thư đã được niêm phong hiệu 131/09.3.17, M1, có chữ ký Bùi Niên P, người chứng kiến Lê Trọng N, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn P Quý, chữ ký Nguyễn Văn G – Trưởng công an phường Uyên Hưng, hình dấu đỏ Công an phường Uyên Hưng, thị xã TU, bên trong có chứa Heroín, trọng lượng 0,0479 gam;

+ 01 bì thư đã được niêm phong có ký hiệu 131/09.3.17, M2, có chữ ký Bùi Niên P, người chứng kiến Nguyễn Văn B, chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn P Quý, chữ ký Nguyễn Văn G – Trưởng công an phường Uyên Hưng,

hình dầu đỏ Công an phường Uyên Hưng, thị xã TU, bên trong có chứa Heroin, trọng lượng: 0,9713 gam

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TU).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Niên P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B Dương;
- VKSND tỉnh B Dương;
- PV27, Công an tỉnh B Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TU;
- Công an thị xã TU;
- Chi cục THADS thị xã TU;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Lan Hương